

Số: /KL-TTr

Lai Châu, ngày 27 tháng 02 năm 2025

KẾT LUẬN

Thanh tra trách nhiệm Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu trong thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hiện nhiệm vụ công tác (Thời kỳ thanh tra: Năm 2023, 2024)

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-TTr ngày 10/02/2025 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về việc thanh tra trách nhiệm Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu trong thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hiện nhiệm vụ công tác (Sau đây gọi là Quyết định số 11/QĐ-TTr); Kế hoạch tiến hành thanh tra của Đoàn thanh tra đã được phê duyệt ngày 13/02/2025.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/02/2025 của Trưởng đoàn thanh tra và ý kiến tham gia của Trung tâm vào Dự thảo kết luận thanh tra (tại Biên bản làm việc ngày 26/02/2025).

Chánh Thanh tra Sở Tư pháp Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập (Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 30/6/2009). Trung tâm thực hiện dịch vụ đấu giá các loại tài sản theo quy định tại Điều 4 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các quy định của pháp luật có liên quan. Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và viên chức. Năm 2023, 2024 Trung tâm là đơn vị được giao tự chủ chi thường xuyên; số lượng người làm việc có mặt gồm; Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 kế toán và 01 hợp đồng lao động.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trung tâm đã ban hành Nội quy, Quy chế tiếp công dân¹; bố trí địa điểm tiếp công dân tại hội trường của Trung tâm; niêm yết, thông báo lịch tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân²; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong năm 2023, 2024 Trung tâm không có lượt công dân đến đề nghị được tiếp và không có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Tuy nhiên, nội dung về "Tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo" tại mục 2 của Thông báo số 06/TB-TTĐVĐGTS ngày 05/01/2023 và Thông báo số 02/TB-TTĐVĐGTS ngày 03/01/2024 của Trung tâm quy định: Trưởng phòng tiếp công dân định kỳ 01 lần/tháng vào ngày 25 hàng tháng, nếu trùng vào ngày nghỉ lễ thì chuyển sang ngày làm việc kế tiếp" là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân. Theo đó, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập "Trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân ít nhất 01 ngày trong 01 tháng tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan, đơn vị mình".

2. Trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

2.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Về xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng: Trung tâm đã xây dựng, ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng, cụ thể: Năm 2023, ban hành Kế hoạch số 11/KH-TTĐVĐGTS ngày 31/01/2023; năm 2024, ban hành Kế hoạch số 01/KH-TTĐVĐGTS ngày 02/02/2024.

Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Trung tâm đã tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản, quy định về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể viên chức và người lao động trong đơn vị thông qua một số hình thức như tại cuộc họp, nghiên cứu văn bản. Đồng thời đơn vị chủ động tự kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn những tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

2.2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

¹ Quyết định số 02/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 10/01/2022 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân; Quyết định số 21/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 16/03/2023 về việc Ban hành Nội quy tiếp công dân.

² Thông báo số 06 /TB-TTĐVĐGTS ngày 05/01/2023 lịch tiếp công dân của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu năm 2023; Thông báo số 02/TB-TTĐVĐGTS ngày 03/01/2024 lịch tiếp công dân của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu năm 2024

Việc công khai thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức và người lao động; công tác tổ chức cán bộ; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công như: Hợp đồng lao động, quyết định nâng lương, tiền lương, bảo hiểm, chế độ nghỉ phép; quy hoạch, bổ nhiệm viên chức; công tác đào tạo bồi dưỡng;... được Trung tâm công khai đến toàn thể viên chức và người lao động bằng một số hình thức như tại cuộc họp, trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Trung tâm đã rà soát, ban hành và triển khai thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Trung tâm³, đồng thời công khai kết quả thực hiện⁴ dưới một số hình thức như tại cuộc họp, trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

Việc triển khai thực hiện quy tắc ứng xử: Trung tâm đã quán triệt và triển khai các định định về quy tắc ứng xử⁵ đến toàn thể viên chức và người lao động tại đơn vị.

Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt: Việc tiếp nhận, xử lý văn bản của Trung tâm cơ bản đã được triển khai và thực hiện trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành chung của Sở Tư pháp; việc thanh toán chế độ tiền lương, công tác phí, các khoản chi khác cho viên chức, người lao động của Trung tâm được thanh toán chi trả qua tài khoản ngân hàng cá nhân. Trong năm 2023 và 2024, Trung tâm không nhận được phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực đối với viên chức, người lao động của Trung tâm.

³ Quyết định số 10/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 12/01/2023 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công; Quyết định số 06/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 22/01/2024 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu năm 2024; Quyết định số 32/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 14/4/2023 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu; Quyết định số 07/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu.

⁴ Năm 2023: Quyết định số 120/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 23/12/2022 về việc công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 28/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 04/4/2023 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý I/2023; Quyết định số 64/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 03/7/2023 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý II/2023; Quyết định số 93/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 05/10/2023 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý III/2023; Quyết định số 08/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 05/02/2024 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý IV/2023; Quyết định số 24/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 12/04/2024 về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2023.

Năm 2024: Quyết định số 23/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 11/4/2024 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý I/2024; Quyết định số 42/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 08/7/2024 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý II/2024; Quyết định số 74/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 10/10/2024 về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý III/2024; Quyết định số 10/QĐ-TTĐVĐGTS ngày 06/02/2025 về việc Công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý IV/2024.

⁵ Quyết định của Bộ Tư pháp: số 468/QĐ-BTP ngày 26/2/2009 về ban hành quy tắc, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức Bộ Tư pháp; số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 về việc ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; Thông tư số 14/2018/TT-BTP ngày 16/10/2018 của Bộ Tư pháp ban hành quy tắc đạo đức nghề nghiệp đấu giá viên.

2.3. *Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.*

Năm 2023, Trung tâm có 01 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; năm 2024, Trung tâm có 02 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập. Những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập đã thực hiện việc kê khai và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.4. *Việc xử lý tham nhũng:* Không.

2.5. *Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng:* Năm 2023, 2024 Trung tâm đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Thực hiện nhiệm vụ công tác

3.1. Về trình tự, thủ tục tiến hành cuộc đấu giá

Theo Báo cáo số 02/BC-TTĐVĐGTS ngày 17/02/2025 của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản, trong 02 năm 2023 và 2024, Trung tâm đã tiến hành thương thảo, ký kết được tổng số 245 Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản = 914 cuộc (đấu giá thành công 276 cuộc, không thành 638 cuộc). Mỗi hợp đồng được Trung tâm lưu thành một bộ hồ sơ và đánh số ký hiệu theo số hợp đồng.

Trong tổng số 245 hồ sơ đã lập và lưu tại Trung tâm, Đoàn Thanh tra thực hiện rút 20 hồ sơ⁶. Qua kiểm tra, Trung tâm tiến hành trình tự, thủ tục đấu giá tài sản trên cơ sở quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các quy định khác liên quan; các tài sản đấu giá đều được ký hợp đồng dịch vụ với người có tài sản đấu giá, ban hành quy chế cho từng cuộc đấu giá cũng như thực hiện việc niêm yết, thông báo công khai đấu giá tài sản, đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Tuy nhiên còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

*** Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản**

Tên của hợp đồng ghi “HỢP ĐỒNG ĐẤU GIÁ TÀI SẢN” là chưa phù hợp với quy định tại Điều 33 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (Hồ sơ số: 08/2024/HĐĐG, 20/2024/HĐĐG, 30/2024/HĐĐG, 45/2024/HĐĐG, 49/2023/HĐĐG, 09/2023/HĐĐG, 82/2024/HĐĐG, 59/2024/HĐĐG, 57/2023/HĐĐG, 94/2023/HĐĐG, 60/2023/HĐĐG, 98/2023/HĐĐG).

⁶ Hồ sơ số: 95/2023/HĐĐG-TTPTQĐ, 96/2023/HĐĐG-TTPTQĐ, 16/2024/HĐĐG-TTPTQĐ, 86/2023/HĐĐG, 41/2024/HĐĐG, 39/2024/HĐĐG, 09/2023/HĐĐG, 25/2023/HĐĐG, 49/2023/HĐĐG, 45/2024/HĐĐG, 20/2024/HĐĐG, 30/2024/HĐĐG, 08/2024/HĐĐG, 94/2023/HĐĐG, 57/2023/HĐĐG, 59/2024/HĐĐG, 60/2023/HĐĐG, 98/2023/HĐĐG, 92/2024/HĐĐG, 82/2024/HĐĐG.

*** Quy chế cuộc đấu giá**

Quy chế đấu giá tại các hồ sơ kiểm tra đã quy định các trường hợp bị truat quyền tham gia đấu giá nhưng chưa đầy đủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 và khoản 4 Điều 50 Luật Đấu giá năm 2016.

*** Niêm yết việc đấu giá tài sản**

Nội dung của giấy xác nhận niêm yết chỉ thể hiện tài sản đấu giá mà chưa bao gồm đầy đủ các thông tin chính phải niêm yết theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Đấu giá năm 2016. (Hồ sơ số: 95/2023/HĐĐG-TTPTQĐ, 16/2024/HĐĐG-TTPTQĐ, 96/2023/HĐĐG-TTPTQĐ, 86/2023/HĐĐG, 41/2024/HĐĐG, 39/2024/HĐĐG, 25/2023/HĐĐG, 45/2024/HĐĐG, 20/2024/HĐĐG, 30/2024/HĐĐG, 08/2024/HĐĐG, 49/2023/HĐĐG, 09/2023/HĐĐG, 57/2023/HĐĐG, 94/2023/HĐĐG, 60/2023/HĐĐG, 98/2023/HĐĐG)

*** Xem tài sản đấu giá**

Thiếu một số thông tin của người xem tài sản tại Biên bản xem tài sản là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 36 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (Hồ sơ số: 08/2024/HĐĐG, 20/2024/HĐĐG, 30/2024/HĐĐG, 45/2024/HĐĐG, 95/2023/HĐĐG-TTPTQĐ, 16/2024/HĐĐG-TTPTQĐ, 96/2023/HĐĐG-TTPTQĐ, 86/2023/HĐĐG, 25/2023/HĐĐG, 49/2023/HĐĐG, 94/2023/HĐĐG).

*** Tiền đặt trước**

Hình thức nộp tiền đặt trước nêu tại Hợp đồng, Quy chế, Niêm yết không có sự đồng nhất hoặc nêu “*Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt cho viên chức Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu*” là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản (Hồ sơ số: 08/2024/HĐĐG, 20/2024/HĐĐG, 30/2024/HĐĐG, 39/2024/HĐĐG, 45/2024/HĐĐG).

*** Biên bản đấu giá**

Số thẻ của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá tại Biên bản các hồ sơ kiểm tra chỉ ghi phần số là "02" mà chưa ghi ký hiệu kèm theo hoặc chưa ghi số thẻ là chưa đầy đủ thông tin về số thẻ đấu giá viên.

Việc ghi thông tin khách hàng tham gia đấu giá bao gồm cả thông tin về số được phát (đối với những hồ sơ đấu giá trực tiếp bằng lời nói) là chưa phù hợp theo Mẫu TP-ĐGTS-20 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024).

*** Chuyển hồ sơ cuộc đấu giá**

Trong thành phần hồ sơ lưu chưa có tài liệu thể hiện việc chuyển hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

3.2. Về sổ sách đấu giá

Sổ đăng ký đấu giá tài sản năm 2023, năm 2024: Tiêu đề của biểu chưa ghi nội dung về "Người đăng ký tham gia đấu giá" là chưa đảm bảo theo Mẫu TP-ĐGTS-15 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024).

Sổ theo dõi tài sản đấu giá năm 2023, năm 2024: Tên sổ tại trang bìa ghi "SỔ THEO DÕI KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN" là chưa chính xác theo Mẫu TP-ĐGTS-16 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024).

III. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Những kết quả đạt được

Trung tâm đã tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản, quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đến toàn thể viên chức và người lao động trong đơn vị thông qua một số hình thức như tại cuộc họp, trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành,...; ban hành Nội quy, Quy chế tiếp công dân, bố trí địa điểm và duy trì chế độ tiếp công dân; xây dựng và ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023, 2024; tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của Trung tâm, ban hành và triển khai thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại Trung tâm, thực hiện quy tắc ứng xử chung của công chức, viên chức ngành tư pháp cũng như quy định về quy tắc đạo đức nghề nghiệp đấu giá viên và các quy định khác có liên quan, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai thực hiện và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập về Sở Tư pháp; đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

Về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản, bản Trung tâm đã tiến hành trên cơ sở quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các quy định khác liên quan.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Nội dung về "Tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo" tại Thông báo tiếp công dân năm 2023, 2024 của Trung tâm quy định: Trưởng phòng tiếp công dân định kỳ 01 lần/tháng vào ngày 25 hàng tháng, nếu trùng vào ngày nghỉ lễ thì chuyển sang ngày làm việc kế tiếp" là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP.

2.2. Thực hiện nhiệm vụ công tác

Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản: Tên của một số hợp đồng ghi "HỢP ĐỒNG ĐẤU GIÁ TÀI SẢN" là chưa phù hợp quy định tại Điều 33 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Quy chế cuộc đấu giá: Đã quy định các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá nhưng chưa đầy đủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 và khoản 4 Điều 50 Luật Đấu giá năm 2016.

Niêm yết việc đấu giá tài sản: Nội dung giấy xác nhận niêm yết của một số hồ sơ chưa bao gồm đầy đủ các thông tin chính phải niêm yết theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Đấu giá năm 2016.

Xem tài sản đấu giá: Biên bản xem tài sản của một số hồ sơ ghi chưa đầy đủ thông tin người xem tài sản theo quy định tại Điều 36 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Tiền đặt trước: Hình thức nộp tiền đặt trước nêu tại Hợp đồng, Quy chế, Niêm yết của một số hồ sơ chưa có sự đồng nhất hoặc nêu "Người tham gia đấu giá nộp tiền mặt cho viên chức Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu" là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

Biên bản đấu giá: Ghi chưa đầy đủ hoặc chưa ghi số thẻ của Đấu giá viên; việc ghi thông tin khách hàng tham gia đấu giá bao gồm cả thông tin về số được phát (đối với những hồ sơ đấu giá trực tiếp bằng lời nói) là chưa đảm bảo theo Mẫu TP-ĐGTS-20 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Chuyển hồ sơ cuộc đấu giá: Trong thành phần hồ sơ lưu chưa có tài liệu thể hiện việc chuyển hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

2.3. Sổ sách đấu giá

Sổ đăng ký đấu giá tài sản năm 2023, năm 2024: Tiêu đề của biểu thiếu nội dung về "Người đăng ký tham gia đấu giá" là chưa đảm bảo theo Mẫu TP-ĐGTS-15 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024).

Sổ theo dõi tài sản đấu giá năm 2023, năm 2024: Tên sổ tại trang bìa ghi "SỔ THEO DÕI KẾT QUẢ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN" là chưa chính xác theo Mẫu

TP-ĐGTS-16 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024).

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Nhiều cuộc đấu giá tổ chức tại huyện; viên chức, người lao động thuộc Trung tâm thường xuyên phải xuống huyện để thực hiện một số trình tự, thủ tục cuộc đấu giá nên cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

4. Trách nhiệm

Đối với những tồn tại, hạn chế nêu tại Báo cáo này thì trách nhiệm thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc, các cá nhân của Trung tâm và tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có).

IV. KIẾN NGHỊ, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị xử lý hành chính

Đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan đến tồn tại, hạn chế nêu tại Báo cáo này (xử lý trách nhiệm nếu có).

2. Kiến nghị xử lý về kinh tế: Không.

3. Kiến nghị về công tác quản lý

3.1. Đối Sở Tư pháp

Chỉ đạo Trung tâm tiếp tục rà soát các nội dung liên quan đến tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; trình tự, thủ tục tiến hành cuộc đấu giá để có đánh giá tổng quát trên cơ sở quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, đấu giá tài sản, đồng thời khắc phục, xử lý đối với tồn tại, hạn chế nếu có.

Tiếp tục tham mưu giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực Đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh nói chung; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về đấu giá tài sản để kịp thời đề xuất, kiến nghị cơ quan, người thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, ban hành mới.

3.2. Đối với Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong chỉ đạo, triển khai thực hiện và trong công tác phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, đấu giá tài sản.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, đấu giá tài sản.

Chủ động nghiên cứu, đưa ra các biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc ban hành Thông báo lịch tiếp công dân của Trung tâm và trong công tác đấu giá tài sản đã được Đoàn thanh tra chỉ ra.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu trong thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hiện nhiệm vụ công tác (Thời kỳ thanh tra: Năm 2023, năm 2024)/.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Trung tâm Dịch vụ ĐGTS;
- Phòng PBGDPL; (*đăng tải công khai trên Trang TTĐT Sở Tư pháp*)
- Lưu: VT, HSTT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Thị Lệ Quyên